

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VẬN TẢI 365
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VẬN TẢI 365

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 365 TRADING TRANSPORTATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108015393

3. Ngày thành lập: 10/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 7 sảnh B tòa nhà Capital Garden, Ngõ 102 Trường Chinh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.73.365.365

Fax:

Email: nguyendat1979@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ uống	4633
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
3.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
4.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
5.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
6.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
7.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
8.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
9.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
10.	Bưu chính (Chi tiết: Nhận, phân loại, vận chuyển, và phân phối: thư, bưu phẩm, bưu kiện, và bưu phẩm trong nước)	5310

11.	Chuyển phát (Chi tiết: Nhận, phân loại, vận chuyển, và phân phối: thư, bưu phẩm, bưu kiện, và bưu phẩm trong nước)	5320
12.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lã	4634
13.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
14.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết:- Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Cho thuê xe chở khách có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác	4932
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường hàng không; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa. (trừ dịch vụ bưu chính)	5229
16.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
18.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lã chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
19.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
20.	Đúc kim loại màu	2432
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
22.	Bán buôn gạo	4631
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933(Chính)
25.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
26.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
27.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
28.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
29.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
30.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
31.	Đúc sắt, thép	2431
32.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543

33.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
34.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
36.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
37.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
38.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
39.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
40.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
41.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
42.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520

6. Vốn điều lệ: 2.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN BÁ ĐẠT	Số 1 phố Bế Văn Đàn, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	62.500	625.000.000	25,000	0010790035 13	
			Tổng số	62.500	625.000.000	25,000		
2	NGUYỄN THANH HÙNG	Số 156B đường Quán Thánh, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	10,000	B2557533	
			Tổng số	25.000	250.000.000	10,000		
3	BÙI THỊ THANH HÀ	Số nhà 212 tầng 2 tòa nhà Capital Garden, Ngõ 102 Trường Chinh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	10,000	0011780032 69	
			Tổng số	25.000	250.000.000	10,000		

4	VŨ ĐỨC THUẬN	P105-CT1, Khu C, TT XN 951, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	37.500	375.000.000	15,000	001077003415	
			Tổng số	37.500	375.000.000	15,000		
5	NGUYỄN TUẤN THỊNH	Số nhà 212 tầng 2 tòa nhà Capital Garden, Ngõ 102 Trường Chinh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	40,000	001078003499	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TUẤN THỊNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/03/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001078003499

Ngày cấp: 10/12/2014

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 212 tầng 2 tòa nhà Capital Garden, Ngõ 102 Trường Chinh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 212 tầng 2 tòa nhà Capital Garden, Ngõ 102 Trường Chinh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội